

**QUY ĐỊNH**

**một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc,  
kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng  
thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội**

----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 69 -QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên;

- Căn cứ Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về “Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”;

- Căn cứ Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về “đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 “về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới” của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII); Kế hoạch số 105-KH/TU, ngày 23/9/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW;

- Căn cứ Chương trình số 01-CTr/TU, ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Tăng cường công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025”.

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội như sau:

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Mục đích**

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy về vị trí, tầm quan trọng của việc quản lý đảng viên; tích cực, chủ động, tập trung thực hiện các giải pháp nhằm quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên; kịp thời phát hiện những đảng viên vi phạm nguyên tắc



tổ chức sinh hoạt đảng, không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của đảng viên, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới.

- Giúp các cấp ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc, thống nhất theo đúng các văn bản, quy định, hướng dẫn của Trung ương trong công tác quản lý đảng viên; công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng phù hợp với điều kiện thực tiễn ở Đảng bộ thành phố Hà Nội.

## **Điều 2: Yêu cầu**

- Các nội dung về công tác quản lý đảng viên và công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng phải được triển khai và thực hiện thống nhất, đồng bộ ở các cấp ủy đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội; tổ chức đảng và đảng viên phải xác định được trách nhiệm và thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 và Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII).

- Thường xuyên chủ động rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy đảng, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy; kịp thời chấn chỉnh đối với tổ chức đảng, đảng viên không thực hiện đúng các quy định Điều lệ Đảng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với cấp ủy cấp dưới và đảng viên trong thực hiện các quy định về quản lý đảng viên, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Kiên quyết xử lý nghiêm đối với các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trong công tác đảng viên theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Thành ủy.

## **Điều 3: Phạm vi, đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi**

- Quản lý đảng viên trong phạm vi lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng, bao gồm: quản lý các tài liệu, dữ liệu liên quan đến hồ sơ đảng viên; quản lý hoạt động của đảng viên; công tác phát thẻ, quản lý thẻ đảng viên và xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

- Rà soát đội ngũ đảng viên, đưa vào danh sách những đảng viên thuộc hai nhóm đối tượng: Đưa ngay ra khỏi Đảng; đưa vào danh sách để theo dõi, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng.

**2. Đối tượng:** Áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội.



## Chương II

### QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN

#### **Điều 4: Quản lý các tài liệu, dữ liệu liên quan đến hồ sơ đảng viên**

##### ***1. Quản lý tài liệu trong hồ sơ đảng viên***

- Đảng viên khi được kết nạp vào Đảng và công nhận chính thức phải có đầy đủ hồ sơ theo Điểm 8 (8.1) Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư và Điểm 1 (1.1), phần II Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Hồ sơ đảng viên được cấp ủy cơ sở quản lý theo chế độ mật, nơi không có điều kiện quản lý thì cấp ủy cấp trên trực tiếp quản lý. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng quản lý hồ sơ kết nạp của đảng viên dự bị, hồ sơ đảng viên đi lao động tự túc ở nước ngoài, hồ sơ đảng viên từ trần, đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng và Phiếu đảng viên.

- Phiếu đảng viên do đảng viên tự khai sau khi được kết nạp vào Đảng theo quy định và được cấp ủy có thẩm quyền cập nhật vào cơ sở dữ liệu đảng viên của Trung ương, Thành ủy.

- Hằng năm hoặc khi chuyển sinh hoạt đảng, đảng viên phải khai phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên. Cấp ủy chi bộ và cấp ủy có thẩm quyền phải bổ sung Phiếu bổ sung lý lịch đảng viên và các tài liệu có liên quan vào hồ sơ đảng viên; cập nhật bổ sung những thay đổi vào cơ sở dữ liệu đảng viên, sổ danh sách đảng viên; kịp thời phát hiện xử lý ngay những tài liệu bị hư hỏng (nếu có) trong hồ sơ đảng viên.

##### ***2. Quản lý danh sách đảng viên***

- Cấp ủy có thẩm quyền quản lý hệ thống các sổ danh sách đảng viên theo đúng quy định. Thường xuyên cập nhật hệ thống các sổ danh sách đảng viên khi đảng viên có sự thay đổi.

- Định kỳ 6 tháng/lần cấp ủy cơ sở thực hiện đối chiếu với cấp ủy chi bộ về danh sách đảng viên với số lượng hồ sơ đảng viên; 01 năm/lần cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng đối chiếu với cấp ủy cơ sở danh sách đảng viên với số lượng hồ sơ đảng viên.

##### ***3. Quản lý Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên***

- Cấp ủy cấp trên cơ sở thực hiện nghiêm việc quản lý đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên của Trung ương, phần mềm quản lý điều hành tác nghiệp đảng viên của Thành ủy. Thường xuyên bổ sung, cập nhật thông tin đảng viên khi có sự biến động.

- Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ tuyên bố kết nạp đảng viên, đảng viên phải khai phiếu đảng viên. Cấp ủy có thẩm quyền phải cập nhật phiếu đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên.



- Thực hiện cập nhật, đồng bộ cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên với Thành ủy, Trung ương ít nhất 6 tháng/lần.

## **Điều 5: Quản lý hoạt động đảng viên**

### **1. Duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ và đóng đảng phí hằng tháng**

- Các chi bộ duy trì tốt nền nếp sinh hoạt định kỳ theo đúng quy định Điều lệ Đảng và đảm bảo nội dung sinh hoạt chi bộ theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về “*Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 06/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về “*Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội trong tình hình mới*”; Hướng dẫn số 04 – HD/TU ngày 06/12/2021 của Thành ủy về “*thí điểm tổ chức sinh hoạt chi bộ thôn, tổ dân phố, khu chung cư, khu đô thị mới có đông đảng viên*”.

- Quản lý chặt chẽ số lượng đảng viên và việc thu nộp đảng phí hằng tháng thông qua sinh hoạt chi bộ. Số lượng đảng viên phải được thể hiện trong sổ nghị quyết hoặc biên bản họp chi bộ/tổ đảng. Trường hợp áp dụng hình thức sinh hoạt chi bộ trực tuyến, đảng viên có trách nhiệm nộp đảng phí vào kỳ sinh hoạt trực tiếp tiếp theo hoặc chuyển vào tài khoản chung của chi bộ (nếu có).

- Trong thời gian sinh hoạt tại chi bộ trong các trường đại học, cao đẳng, học viện (tối đa 12 tháng kể từ ngày ra trường), đảng viên là sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường nhưng chưa có nơi làm việc hoặc nơi làm việc không có tổ chức đảng có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với chi bộ trong kỳ sinh hoạt. Trường hợp không thể về dự sinh hoạt chi bộ được thì phải báo cáo bằng văn bản, nhưng việc gửi báo cáo không quá 6 tháng trong năm (trừ buổi sinh hoạt chi bộ cuối năm để thực hiện kiểm điểm, đánh giá xếp loại đảng viên).

### **2. Quản lý đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng**

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng vào sổ giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng; tiến hành viết phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức, lưu cuống phiếu báo theo quy định. Phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng trên Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên có giá trị như phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng theo đường công văn. Định kỳ 3 tháng/lần kiểm tra phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng để theo dõi đảng viên chuyển đến; kịp thời xử lý những trường hợp quá 3 tháng không nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng đến mà không có lý do chính đáng.

- Các chi bộ thường xuyên rà soát, nắm chắc số lượng đảng viên đã nghỉ hưu, nghỉ công tác, đảng viên chuyển từ đơn vị khác về sinh sống trên địa bàn nhưng không chuyển sinh hoạt đảng để báo cáo với cấp ủy cấp trên.

- Thực hiện việc chuyển sinh hoạt đảng về nơi cư trú đối với các đảng viên đã nghỉ hưu/nghỉ công tác về sinh hoạt tại các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, hội quần chúng có thời hạn làm việc thực tế tại nơi sinh hoạt đảng dưới 6 tháng/năm hoặc đã hết hạn hợp đồng lao động.



- Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng quy định trong quá trình thực hiện chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên theo Quy định về xử lý, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên.

### **3. Quản lý đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng**

Thực hiện nghiêm quy định về giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng theo đúng quy định Điểm 7 Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương, Điểm 1 (1.1, 1.2) phần IV Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

- *Đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng do tuổi cao, sức khỏe yếu không thể tham gia sinh hoạt đảng được (có giấy xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền):* Đảng viên tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ; chi bộ xét, ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cơ sở, lập danh sách theo dõi. Khi đảng viên muốn trở lại công tác và sinh hoạt đảng (thường xuyên hoặc kỳ sinh hoạt bất kỳ), phải tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ xét, quyết định trước khi tham gia sinh hoạt đảng.

- *Đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng không phải do tuổi cao sức khỏe yếu:* Khi xem xét miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên thực hiện theo Điểm 1 (1.2) phần IV Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương. Chi bộ xem xét ra nghị quyết, đề nghị cấp ủy cơ sở quyết định cho đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng, lập danh sách theo dõi; khi hết thời gian đảng viên xin miễn công tác và sinh hoạt đảng, phải đôn đốc đảng viên trở lại sinh hoạt đảng theo quy định. Trường hợp đảng viên tiếp tục có nhu cầu, làm đơn đề nghị tiếp tục miễn công tác và sinh hoạt đảng, cấp ủy chi bộ phải xác minh, thẩm định kỹ lý do; nếu đủ điều kiện, báo cáo chi bộ ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cơ sở xem xét, quyết định.

Cuối năm hoặc khi hết thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng (nếu dưới một năm), đảng viên phải có báo cáo với chi bộ về việc chấp hành Quy định thi hành Điều lệ Đảng, chủ trương và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện quy định đảng viên không được làm trong năm hoặc trong thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng...

### **4. Quản lý đảng viên thông qua phân công nhiệm vụ đảng viên**

Chi bộ thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên phù hợp với năng lực, sở trường, khả năng, điều kiện, hoàn cảnh và sức khỏe của đảng viên. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công là cơ sở quan trọng trong đánh giá xếp loại đảng viên hằng năm. Việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên được thể hiện trong nghị quyết của chi bộ, được bổ sung, điều chỉnh theo yêu cầu, nhiệm vụ.

Đối với đảng viên chính thức được phân công nhiệm vụ theo dõi, giúp đỡ đối tượng kết nạp vào Đảng, đảng viên dự bị và đảng viên cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng phải xây dựng kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với chi bộ.



### **5. Quản lý đảng viên ra nước ngoài**

- Cấp ủy chi bộ có trách nhiệm phổ biến cho đảng viên nhiệm vụ trước khi đảng viên ra nước ngoài, khi ở nước ngoài và khi về nước theo Quy định của Trung ương về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài. Thực hiện nghiêm túc việc quản lý đảng viên ra nước ngoài theo đúng quy định; xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đảng, đảng viên vi phạm quy định về quản lý đảng viên khi ra nước ngoài; lập sổ theo dõi theo yêu cầu công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Đảng viên khi ra nước ngoài phải có trách nhiệm báo cáo với chi bộ và cấp có thẩm quyền theo quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nhiệm vụ, công tác quản lý đảng viên khi ra nước ngoài.

### **6. Quản lý đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

- Cấp ủy nơi công tác và cấp ủy nơi cư trú của đảng viên tiếp tục duy trì thực hiện tốt Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW ngày 30/10/2020 của Ban Tổ chức Trung ương về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Khi có sự thay đổi về nơi cư trú, đảng viên phải có trách nhiệm báo cáo với cấp ủy nơi công tác để làm thủ tục giới thiệu về sinh hoạt nơi cư trú mới theo đúng quy định.

- Cấp ủy nơi công tác có trách nhiệm thông báo với cấp ủy nơi cư trú các trường hợp đảng viên thay đổi nơi cư trú, nơi công tác (kể cả trường hợp nghỉ hưu, thôi việc hoặc bị đưa ra khỏi đảng) để cấp ủy nơi cư trú biết, theo dõi.

- Cấp ủy nơi cư trú quản lý chặt chẽ số lượng, danh sách đảng viên theo từng đối tượng<sup>1</sup>; kiên quyết không nhận xét đối với đảng viên không cư trú thực tế tại khu dân cư và đối với đảng viên không được nơi đang công tác giới thiệu về sinh hoạt tại nơi cư trú.

### **7. Việc chuyển sinh hoạt đảng trong một số trường hợp cụ thể**

- Chi bộ, cấp ủy cơ sở, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng phải thực hiện nghiêm việc chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho các đảng viên thuộc một trong các trường hợp: Đảng viên đã nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng...; đảng viên là học viên, sinh viên đã tốt nghiệp ra trường ở trong nước, chưa có nơi nhận làm việc hoặc nơi làm việc chưa có tổ chức đảng được sinh hoạt Đảng tại đảng bộ nhà trường tối đa không quá 12 tháng; đảng viên chuyển nơi cư trú thực tế lâu

<sup>1</sup> Gồm các đối tượng: (1) Đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú; (2) Đảng viên giới thiệu nhưng được miễn sinh hoạt nơi cư trú.



dài<sup>2</sup>; đảng viên đã được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng, học tập trung, hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên.

- Đảng viên là học sinh THPT sau khi tốt nghiệp ra trường nếu chưa nhập học vào các trường cao đẳng, đại học hoặc đi làm ở những nơi chưa có tổ chức đảng phải chuyển sinh hoạt Đảng về địa phương nơi cư trú.

- Đảng viên đăng ký thường trú tại địa phương nhưng cư trú thực tế ở địa phương khác từ 12 tháng trở lên phải chuyển sinh hoạt đảng chính thức về nơi cư trú; chuyển sinh hoạt đảng tạm thời (nếu đăng ký tạm trú từ 3 tháng đến dưới 12 tháng) theo Điểm 10 (10.2) Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư.

- Đảng viên đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức, nghỉ công tác, thôi việc không chuyển sinh hoạt đảng về nơi đăng ký thường trú, phải đảm bảo một trong các điều kiện sau:

+ Chuyển sinh hoạt đảng về địa phương khác thì phải có thời gian cư trú thực tế tại địa phương từ 12 tháng trở lên (có đăng ký tạm trú được cơ quan công an địa phương nơi đang tạm trú xác nhận).

+ Chuyển sinh hoạt đảng về tổ chức đảng trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thì phải có hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên ở các doanh nghiệp, đơn vị đó và được cấp ủy doanh nghiệp, đơn vị đồng ý tiếp nhận về sinh hoạt đảng bằng văn bản, trong đó thể hiện rõ việc bố trí công việc cụ thể tối thiểu 50% thời gian làm việc theo hợp đồng đã ký.

+ Chuyển sinh hoạt đảng về tổ chức đảng trong các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các hội quần chúng khi có đủ các điều kiện: là thành viên của tổ chức/Hội (trường hợp không phải là thành viên thì phải có hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên ở tổ chức hội); có thời gian tham gia làm các công việc hành chính của hội từ 50% thời gian trở lên; được cấp ủy đồng ý tiếp nhận về sinh hoạt đảng bằng văn bản, trong đó thể hiện rõ việc bố trí thời gian, địa điểm làm việc, công việc hành chính cụ thể hội viên tham gia...; tích cực tham gia các hoạt động của hội.

- Đối với đảng viên là học viên, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề ra trường ở trong nước được sinh hoạt ở đảng bộ nhà trường theo quy định nhưng sau thời gian 12 tháng nếu vẫn chưa có nơi nhận làm việc hoặc nơi làm việc chưa có tổ chức đảng thì đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức về nơi đăng ký thường trú, sau đó chuyển sinh hoạt đảng tạm thời về nơi đăng ký tạm trú (nơi tạm trú từ 3 đến dưới 12 tháng). Khi nơi làm việc có tổ chức đảng, đảng viên phải nghiêm túc thực hiện chuyển sinh hoạt đảng về nơi làm việc.

- Thực hiện thí điểm thành lập tổ đảng ở những nơi có đông đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời, tổ trưởng tổ đảng là đồng chí chi ủy viên của chi bộ.

<sup>2</sup> Những đảng viên đăng ký thường trú tại địa phương nhưng cư trú thực tế (đăng ký tạm trú) ở nơi khác từ 12 tháng trở lên.



## **Điều 6. Công tác quản lý thẻ đảng viên; xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên**

### **1. Quản lý thẻ đảng viên**

- Cấp ủy cơ sở phải kịp thời làm các thủ tục đề nghị phát thẻ cho đảng viên đồng thời với việc xét, đề nghị công nhận đảng viên chính thức theo quy định tại Điểm 7 (7.2) Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư và Điểm 2, phần II Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; chỉ đạo chi bộ định kỳ hằng năm kiểm tra thẻ của đảng viên.

Sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận đảng viên chính thức và phát thẻ đảng viên, chậm nhất không quá 30 ngày làm việc Ban Tổ chức cấp ủy cấp trên của tổ chức cơ sở đảng phải hoàn thiện thủ tục và đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy phê duyệt cấp số thẻ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thường xuyên chỉ đạo cấp ủy cơ sở rà soát danh sách đảng viên để kịp thời phát hiện những trường hợp đảng viên đã được công nhận đảng viên chính thức nhưng chưa được phát thẻ đảng viên; những trường hợp đảng viên bị hỏng thẻ, mất thẻ để làm lại và cấp lại thẻ đảng viên, thẻ đảng viên chưa được đóng dấu kỹ thuật thẻ; đồng thời tiến hành xem xét, xử lý nghiêm đảng viên để mất thẻ nhiều lần mà không có lý do chính đáng, tự ý trả thẻ đảng viên, tự hủy thẻ đảng viên, sử dụng thẻ đảng viên không đúng mục đích.

### **2. Công tác xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên**

- Chi bộ, cấp ủy cơ sở, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thực hiện kịp thời, đúng quy định việc đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên và tổ chức lễ trao tặng/truy tặng Huy hiệu đảng đợt 03/2, 19/5, 02/9, 07/11 và các dịp kỷ niệm quan trọng khác (do Ban Thường vụ Thành ủy quy định) theo đúng quy định Điều lệ Đảng. Chịu trách nhiệm trước Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về hồ sơ đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng.

- Thời gian cấp ủy cấp trên của tổ chức cơ sở đảng trình Ban Thường vụ Thành ủy không được trước 30 ngày và sau đợt tặng không quá 10 ngày làm việc (trừ các trường hợp đặc biệt và các trường hợp tặng sớm theo quy định).

- Trường hợp đảng viên bị bệnh nặng đề nghị tặng Huy hiệu Đảng sớm, phải có giấy xác nhận hoặc bệnh án của cơ sở y tế có thẩm quyền; trường hợp đảng viên ốm tại nhà thì chi bộ, đảng ủy cơ sở phải xác định rõ tình trạng bệnh tật của đảng viên và chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận đó.



### Chương III

## RÀ SOÁT, SÀNG LỌC, ĐƯA NHỮNG ĐẢNG VIÊN KHÔNG CÒN ĐỦ TƯ CÁCH RA KHỎI ĐẢNG

#### **Điều 7: Nội dung rà soát đảng viên**

1. Rà soát đảng viên bỏ sinh hoạt đảng, không đóng đảng phí mà không có lý do chính đáng đối với các đảng viên có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ.

2. Rà soát đảng viên không thực hiện đúng quy định chuyển sinh hoạt đảng:

- Rà soát đảng viên không nộp hoặc đã nộp hồ sơ đến cấp ủy có thẩm quyền nhưng không tiếp tục thực hiện quy trình chuyển sinh hoạt đảng (chưa có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ).

- Đảng viên đã nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng... nhưng vẫn sinh hoạt đảng tại nơi công tác cũ hoặc chuyển sinh hoạt về tổ chức đảng trong doanh nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, hội quần chúng hoặc địa phương khác nơi cư trú theo quy định tại khoản 2, khoản 7 điều 5 của Quy định này.

- Đảng viên là học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp ra trường, sinh hoạt tại đảng bộ nhà trường quá 01 năm mà không chuyển sinh hoạt đảng.

- Đảng viên chuyển nơi cư trú thực tế lâu dài nhưng không chuyển sinh hoạt đảng về nơi cư trú mới.

- Đảng viên đã được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng, học tập trung, hợp đồng lao động nhưng không chuyển sinh hoạt đảng về nơi làm việc, học tập.

3. Rà soát kết quả xếp loại đảng viên, kết luận đảng viên vi phạm

Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ trong 01 năm, 02 năm liên tục, đảng viên đã bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, đang trong thời gian chấp hành kỷ luật lại tiếp tục có vi phạm; đảng viên bị cấp ủy có thẩm quyền kết luận có suy thoái về tư tưởng chính trị “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hoặc vi phạm về đạo đức lối sống; vi phạm quy định về thực hiện trách nhiệm nêu gương hoặc những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm...

4. Rà soát hồ sơ đảng viên

- Hồ sơ đảng viên do cấp ủy cơ sở đảng quản lý: Thông qua kết quả thẩm tra tiêu chuẩn chính trị của cán bộ đảng viên phục vụ bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Đại hội Đảng các cấp, quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, đối chiếu với hồ sơ do cấp ủy cơ sở quản lý để phát hiện trường hợp đảng viên khai lý lịch xin vào Đảng không trung thực, không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị khi xem xét kết nạp đảng viên.



- Hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng: Phát hiện trường hợp đảng viên được kết nạp hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện ở nơi chuyển đi.

5. Rà soát thông qua việc sử dụng, quản lý thẻ đảng viên

Đảng viên sử dụng thẻ đảng viên sai mục đích, làm mất thẻ đảng viên; tự hủy thẻ đảng viên, tự trả thẻ đảng viên.

6. Rà soát thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên

Thông qua các hoạt động nêu trên kịp thời phát hiện những đảng viên vi phạm, tiến hành thẩm tra, xác minh, kết luận và xử lý kỷ luật, kịp thời đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng hoặc đưa vào diện giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng.

### **Điều 8: Tiêu chí sàng lọc đảng viên**

#### **1. Tiêu chí đảng viên đưa ngay ra khỏi Đảng**

*Đảng viên đủ căn cứ để xóa tên, khai trừ, hủy quyết định kết nạp đảng viên hoặc công nhận đảng viên chính thức do sai tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, cụ thể:*

- Đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí từ 3 tháng trở lên trong năm mà không có lý do chính đáng.

- Đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự hủy thẻ đảng viên; dùng thẻ đảng viên, thẻ ngành, thẻ công chức để thế chấp, cầm cố vay, mượn tiền, tài sản.

- Đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, đã được chỉ bộ giáo dục nhưng sau 12 tháng mà không tiến bộ;

- Đảng viên hai năm liên vi phạm tư cách đảng viên;

- Đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

- Đảng viên qua rà soát hồ sơ phát hiện kết nạp đảng viên hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện.

- Đảng viên có vi phạm bị truy nã hoặc bị tòa án tuyên phạt tù hình thức cải tạo không giam giữ trở lên thì tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định khai trừ hoặc xóa tên trong danh sách đảng viên (đối với đảng viên dự bị), không phải theo quy trình thi hành kỷ luật hoặc xóa tên.

- Đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ theo quy định về xử lý đảng viên vi phạm hiện hành.



## **2. Tiêu chí đảng viên cần được giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng**

Đảng viên có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xóa tên hoặc thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ, bao gồm:

- Bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí dưới 3 tháng trong năm mà không có lý do chính đáng.

- Đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ của đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, nhiệm vụ do tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phân công.

- Hai năm liên bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ do chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đang trong thời gian chấp hành kỷ luật Đảng hoặc pháp luật Nhà nước mức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức, hạ bậc lương, giáng cấp bậc quân hàm.

- Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình hoặc qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hoặc vi phạm về đạo đức, lối sống.

- Vi phạm các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương hoặc những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm hoặc có uy tín thấp trong cơ quan, đơn vị, nơi cư trú mà cấp ủy có thẩm quyền kết luận, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng và tổ chức Đảng nơi sinh hoạt.

- Đảng viên thuộc đối tượng không thực hiện đúng quy định chuyển sinh hoạt đảng nêu tại điểm 8, Điều 5 Quy định này, chi bộ đã xem xét hoặc xử lý kỷ luật, yêu cầu chuyển sinh hoạt đảng đúng quy định nhưng vẫn không thực hiện (trừ trường hợp quá 3 tháng mà không nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng).

### **Điều 9: Nhiệm vụ của các cấp ủy trong công tác rà soát, sàng lọc đảng viên**

#### **1. Nhiệm vụ của chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở)**

- Hằng năm xây dựng kế hoạch và thực hiện rà soát, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp kết quả rà soát, sàng lọc đảng viên theo các tiêu chí được quy định tại điều 8 của Quy định này.

- Thực hiện các bước quy trình theo thẩm quyền trong quy trình rà soát, sàng lọc đảng viên theo Phụ lục đính kèm Quy định này. Phân công đảng viên chính thức để theo dõi, giúp đỡ các trường hợp đưa vào diện theo dõi, giúp đỡ.



## **2. Nhiệm vụ của đảng ủy cơ sở**

- Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc định kỳ thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên; tiến hành xem xét và giải quyết theo thẩm quyền các nội dung quy định tại Điều 7; phụ lục các bước quy trình, thủ tục rà soát, sàng lọc đảng viên của Quy định;

- Đề nghị với cấp ủy cấp trên trực tiếp thực hiện việc xóa tên, đưa ra khỏi đảng các trường hợp không còn đủ tư cách theo thẩm quyền; trực tiếp giải quyết và phối hợp các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện rà soát thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên.

## **3. Nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng**

- Thẩm định chặt chẽ hồ sơ đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức, phát hiện trường hợp đảng viên kết nạp vào Đảng không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, xử lý theo quy định. Xem xét, quyết định đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo thẩm quyền.

- Thực hiện viết phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức gửi qua đường công văn đến cấp ủy nơi chuyển đến; phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức trên Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên để chuyển dữ liệu đảng viên chuyển đi. Tiếp nhận, xử lý phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức của cấp ủy cấp trên nơi đảng viên chuyển đến.

- Chỉ đạo Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy và các tổ chức đảng trực thuộc, phối hợp các cơ quan liên quan trong việc thực hiện rà soát thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10: Trách nhiệm của Ban Thường vụ Thành ủy**

- Lãnh đạo, chỉ đạo các ban xây dựng Đảng, các cấp ủy trực thuộc quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm Quy định “*một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội*” nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ Thành phố.



- Chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy định “*một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội*” theo định kỳ hoặc đột xuất (nếu thấy cần thiết).

#### **Điều 11: Trách nhiệm của các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy**

- *Ban Tổ chức Thành ủy*: Là cơ quan thường trực, trực tiếp hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc Thành ủy thực hiện đúng các quy định. Xây dựng hướng dẫn để triển khai thực hiện Quy định; phối hợp với các ban xây dựng Đảng Thành ủy theo dõi tình hình triển khai thực hiện Quy định này. Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất với Thành ủy sửa đổi, bổ sung Quy định phù hợp thực tiễn.

- *Ủy ban Kiểm tra Thành ủy*: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định. Tham mưu và xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm Quy định của Trung ương và Ban Thường vụ Thành ủy trong công tác quản lý đảng viên.

- *Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy*: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền quán triệt các nội dung của Quy định đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tăng cường nắm bắt tư tưởng, tình hình cán bộ, đảng viên; phối hợp với các ban xây dựng Đảng tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy giải quyết những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở khi tổ chức thực hiện Quy định.

#### **Điều 12: Trách nhiệm của ban thường vụ các quận, huyện, thị ủy và đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy**

- Xây dựng Kế hoạch để tổ chức triển khai, quán triệt việc thực hiện Quy định đến các các tổ chức đảng và đảng viên trong toàn Đảng bộ. Cụ thể hóa thành các văn bản chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tiễn ở địa phương, cơ sở (nếu cần thiết). Chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc Quy định này, xác định là một tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm tổ chức đảng, đảng viên và người đứng đầu cấp ủy.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc nâng cao công tác quản lý đảng viên và thực hiện đúng quy định về rà soát, sàng lọc đảng viên.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ làm nghiệp vụ công tác đảng viên, bố trí cán bộ làm nghiệp vụ đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ làm nghiệp vụ công tác đảng viên thực hiện tốt chức trách, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.



- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy cơ sở trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Quy định nhằm nâng cao công tác đảng viên; định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết, đánh giá đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy); chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc tiến hành thực hiện; xây dựng kế hoạch kiểm tra (khi cần thiết).

### **Điều 13: Trách nhiệm của các tổ chức cơ sở đảng và chi bộ trực thuộc**

- Đảng ủy cơ sở chỉ đạo các chi bộ trực thuộc định kỳ tiến hành thực hiện rà soát; tiến hành xem xét, giải quyết theo thẩm quyền các nội dung liên quan, tổng hợp kết quả báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp; tiến hành kiểm tra việc thực hiện của các chi bộ (khi cần thiết).

- Các chi bộ chủ động phổ biến đến đảng viên những nội dung của Quy định; đồng thời nâng cao trách nhiệm và chủ động làm tốt công tác quản lý đảng viên. Kịp thời báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để có giải pháp tháo gỡ, đảm bảo quyền lợi chính đáng của đảng viên.

### **Điều 14: Điều khoản thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần xem xét, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi; các đơn vị kịp thời đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp) để xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy,
- Các quận, huyện, thị ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Lưu VP.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Thị Tuyền**



**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH, THỦ TỤC RÀ SOÁT, SÀNG LỌC ĐẢNG VIÊN**  
*(Kèm theo Quy định số 09-QĐ/TU, ngày 24/10/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy)*



**1. Quy trình, thủ tục đưa ngay ra khỏi Đảng**

**1.1. Xóa tên đảng viên**

- Thực hiện theo điểm 4.6 và điểm 11.1 Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2022 của Ban Bí thư, một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; quy định về thủ tục xóa tên đảng viên; đồng thời bổ sung thêm các căn cứ chứng minh đủ tiêu chí phải xóa tên trong danh sách đảng viên.

- Thực hiện theo điểm 4.3.1(d) mục II Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên, hướng dẫn thủ tục xóa tên đảng viên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng, đồng thời bổ sung thêm văn bản của cấp ủy cơ sở nơi chuyển đến xác nhận không có tên trong danh sách đảng viên, tình hình đảng viên cư trú, làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và kết quả liên hệ với đảng viên.

**1.2. Khai trừ**

Thực hiện theo các quy định, hướng dẫn về xử lý đảng viên vi phạm.

**1.3. Hủy quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức**

Thực hiện theo điểm 3(a, c), mục I Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên, thủ tục giải quyết những trường hợp kết nạp người vào Đảng hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện.

**2. Quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng**

\* **Bước 1:** *Rà soát, phát hiện đảng viên cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng*

- Dự kiến danh sách: Chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) rà soát theo tiêu chí nêu tại khoản 2, điều 8 của Quy định này để dự kiến danh sách đảng viên thuộc diện cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng; trường hợp cần thiết lấy ý kiến tham gia của ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố, tổ chức chính trị - xã hội.



- Phê duyệt danh sách: Chi bộ họp thảo luận, điều chỉnh danh sách dự kiến; tiến hành bỏ phiếu kín danh sách dự kiến; đảng viên nào có trên một nửa số đảng viên chính thức được triệu tập bỏ phiếu đồng ý thì ra nghị quyết đưa vào danh sách cần được giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng; báo cáo cấp ủy cơ sở phê duyệt. Đối với chi bộ cơ sở thì ra nghị quyết và phê duyệt danh sách (*báo cáo cấp ủy cấp trên, nếu thấy cần thiết*).

*\* Bước 2: Giáo dục, giúp đỡ đảng viên*

Chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) thông báo ý kiến phê duyệt danh sách đến từng đảng viên trong danh sách; yêu cầu đảng viên viết bản tự kiểm điểm những vi phạm khuyết điểm đã mắc phải, đồng thời cam kết sửa chữa khắc phục vi phạm hoặc không để xảy ra vi phạm mới, trình bày trong hội nghị chi bộ gần nhất.

Chi bộ họp, bí thư, phó bí thư thông báo ý kiến phê duyệt danh sách; đảng viên thông qua bản tự kiểm điểm; chi bộ thảo luận góp ý và ra nghị quyết phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ; thời gian theo dõi giúp đỡ không quá 12 tháng.

*\* Bước 3: Sàng lọc đảng viên đã được chi bộ giáo dục, giúp đỡ mà không tiến bộ*

Sau thời gian phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ, chi bộ họp để đảng viên tự kiểm điểm, nêu rõ kết quả sửa chữa, khắc phục vi phạm theo cam kết; đảng viên được phân công theo dõi, giúp đỡ nhận xét; chi bộ thảo luận, góp ý và bỏ phiếu kín đối với từng trường hợp (bỏ phiếu công nhận sự tiến bộ của đảng viên trước, bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng sau).

*- Công nhận sự tiến bộ của đảng viên.*

+ Nếu có trên một nửa số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu đồng ý công nhận sự tiến bộ của đảng viên thì chi bộ ra nghị quyết công nhận sự tiến bộ của đảng viên, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp biết.

+ Nếu có trên một nửa số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu không đồng ý công nhận sự tiến bộ của đảng viên thì chi bộ tiếp tục bỏ phiếu xem xét đưa đảng viên ra khỏi Đảng.

*- Xem xét đưa ra khỏi Đảng*

+ Nếu có từ hai phần ba số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập trở lên bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng thì chi bộ ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định đưa đảng viên ra khỏi Đảng theo thẩm quyền.



+ Nếu có dưới hai phần ba số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng thì chi bộ sẽ tiếp tục gia hạn để bỏ phiếu trong thời gian 02 kỳ sinh hoạt kế tiếp. Trường hợp chi bộ đã qua ba lần liên tục biểu quyết nhưng không quá một phần hai số đảng viên công nhận sự tiến bộ hoặc không đủ hai phần ba đề nghị đưa ra khỏi Đảng thì báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*Lưu ý:* Trong thời gian chi bộ theo dõi, giúp đỡ mà đảng viên thuộc diện cần được giáo dục, giúp đỡ có phát sinh vi phạm mới thì chi bộ tiến hành kiểm điểm, xem xét đưa ra khỏi Đảng ngay, không cần chờ hết thời gian theo dõi, giúp đỡ mới xem xét.

---



